TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 23/2020/HSST
Ngày 28/ 7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T C, TỈNH TRÀ VINH

***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hồng Quân

2**.** Bà Trang Thị Cẩm Nhuần

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Đinh Thị Thanh Quyên**,** cán bộ Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Sơn Nhựt Nhân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T C, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST, ngày 18 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Nguyễn Thiên V, sinh năm 1992 tại huyện V L, tỉnh Vĩnh Long.

Trú tại: Ấp Rạch Rô, xã Trung Chánh, huyện V L, tỉnh Vĩnh Long

Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1965; Vợ tên: Lê Thị Thu T, sinh năm 1993; Con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2015, nhỏ nhất sinh năm 2017;

Tiền án: Không; Tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ khi khởi tố vụ án cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Bảo L *(đã tử vong)*

Người đại diện hợp pháp của anh Nguyễn Bảo Linh:

1/ Chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1993 là vợ anh L (có mặt)

2/ Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1971 là cha ruột anh L (có mặt)

3/ Bà Dương Thị Nh, sinh năm 1972 là mẹ ruột anh L (có mặt)

Cùng trú tại: Ấp Cả Chương, xã Tân An, huyện C L, tỉnh Trà Vinh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Huy C, sinh năm 1974 (có mặt)

Trú tại: Ấp Đập Sậy, xã Tân An Luông, huyện V L, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Công ty Bảo hiểm B M Vĩnh Long. Do ông Nguyễn Duy Kh, sinh năm 1978 là Giám đốc làm người đại diện (vắng mặt – có đơn)

Địa chỉ: 68/8G Phạm Thái Bường, phường 4, thành phố V L, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn Mộng H, sinh năm 1970. (có mặt)

2/ Anh Phạm Tuấn H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Cùng trú tại: Ấp Tân Trung Kinh, xã Hiếu Trung, huyện T C, tỉnh Trà Vinh.

3/ Ông Lê Văn L, sinh năm 1971. (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Tân Qui, xã Hiếu Phụng, huyện V L, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Ông Nguyễn Hoàng Đ, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Trú tại: Ấp Rạch Rô, xã Trung Chánh, huyện V L, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 05 phút ngày 26/9/2019, Nguyễn Thiên V điều khiển xe ô tô tải biển số 64C- 036.76 lưu thông từ xã Hiếu Trung, huyện T C, tỉnh Trà Vinh về hướng xã Tân An, huyện C L, tỉnh Trà Vinh. Khi đi đến đoạn Hương lộ 2 thuộc âp Tân Trung Kinh, xã Hiếu Trung, huyện T C thì va chạm vào xe mô tô biển số 84B1-358.97 do anh Nguyễn Bảo L điều khiển theo chiều ngược lại. Hậu quả anh Nguyễn Bảo L tử vong tại hiện trường, bị cáo Nguyễn Thiên V không bị thương tích gì. Tại bản Kết luận pháp y số 247/KLGĐ ngày 03/10/2019 kết luận nguyên nhân chính dẫn đến Nguyễn Bảo L tử vong là do chấn thương vùng đầu, mặt.

Qua khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đường bê tông nhựa, mặt đường rộng 4,70m, thuộc khu vực đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất, có vạch kẻ đường màu trắng chia mặt đường làm 02 phần xe chạy, có đèn chiếu sáng công cộng. Căn cứ vào biên bản về việc xác định khu vực đụng như sau:

Mặt lộ rộng 4,70m, lề phải được xác định làm lề chuẩn hướng từ xã Tân An, huyện Càng Long đi xã Hiếu Trung, huyện Tiểu Cần. Điểm mốc cố định được xác định làm vật chuẩn là trụ điện số 04 nằm trên lề phải.Tâm khu vực đụng cách lề chuẩn là 2,05m.

Theo báo cáo kết luận điều tra, giải quyết tại nạn giao thông của Công an huyện T C xác định: Nguyên nhân của vụ tai nạn giao thông là do Nguyễn Thiên V điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-036.76 đi không đúng phần đường quy định nên gây tai nạn, vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ năm 2008, cụ thể " Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ". Nguyễn Thiên V là người có lỗi trong vụ tai nạn giao thông nêu trên. Đối với anh Nguyễn Bảo L khi điều khiển xe mô tô đi đúng phần đường và có giấy phép lái xe hạng A1 nên không có lỗi trong vụ án.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T C đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Thiên V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đối với xe ô tô tải biển kiểm soát số 64C- 036.76 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T C đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Huy C và trao trả xe mô tô biển số 84B1-358.97 cho chị Nguyễn Thị Cẩm V (là vợ anh Nguyễn Bảo L). Hiện cơ quan Công an đang tạm giữ của bị cáo Nguyễn Thiên V 01 giấy phép lái xe ô tô tải hạng C.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn, bị cáo Nguyễn Thiên V và chị Nguyễn Thị Cẩm V đã thỏa thuận bồi thường tiền sửa xe mô tô biển số 84B1-358.97 là 12.200.000đồng. Đến ngày 21/7/2020 bị cáo Nguyễn Thiên V đã khắc phục cho đại diện gia đình anh Nguyễn Bảo L số tiền mai táng phí 50.000.000đồng và tiền tổn thất tinh thần là 149.000.000đồng. Tổng cộng các khoản là 211.200.000đồng.Chị Nguyễn Thị Cẩm V tiếp tục yêu cầu bị cáo Vương bồi thường tiền cấp dưỡng cho 02 con anh Linh gồm Nguyễn Bảo Ng,sinh năm 2015 và Nguyễn Bảo L, sinh năm 2017 với mức cấp dưỡng 700.000đồng/tháng/ con

Tại thời điểm tai nạn xảy ra xe ô tô biển số 64C-036.76 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự. Xe mô tô biển số 84B1-358.97 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự, tuy nhiên chị Nguyễn Thị Cẩm V không yêu cầu mà xin tự liên hệ với công ty bảo hiểm để chi trả.

Đối với tiền sửa xe ô tô tải biển số 64C- 036.76 ông Nguyễn Huy C tự sửa chữa hết 38.000.000đồng và không yêu cầu bị cáo V bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 28/VKS-HS ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T C đã truy tố bị cáo Nguyễn Thiên V về tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51,Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thiên V từ 01 năm đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 04 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo Nguyễn Thiên V và người đại diện hợp pháp của bị hại về việc bị cáo V đã khắc phục xong chi phí mai táng cho người bị hại; tiền tổn thất tinh thần số và chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 84B1-358.97 của anh Nguyễn Bảo L. Tổng cộng là 211.200.000đồng.

Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo V và chị Nguyễn Thị Cẩm V về việc bị cáo cấp dưỡng nuôi 02 con anh Nguyễn Bảo L mỗi tháng với số tiền 700.000đồng/ cháu đến khi các con anh L, chị V tròn 18 tuổi.

Buộc Công ty B M Vĩnh Long hoàn trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiên V số tiền bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ 3 là 100.000.000đồng và chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 84B1-358.97 của anh Nguyễn Bảo L là 12.200.000đồng. Tổng cộng là 112.200.000đồng.

Về vật chứng: Đề nghi áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 bộ luật Tố tụng hình sự trả 01 giấy phép lái xe ô tô tải hạng C cho bị cáo Nguyễn Thiên V.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thiên V và Công ty bảo hiểm B M Vĩnh Long phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thiên V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng thể hiện là đúng, bị cáo không bổ sung về nội dung cáo trạng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện lo cho gia đình và khắc phục hậu quả.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của gia đình người bị hại và bị cáo Nguyễn Thiên V tự nguyện thỏa thuận bị cáo V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con anh Nguyễn Bảo L là Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2015 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2017 mỗi tháng với số tiền 700.000đồng/ cháu đến khi các con anh L, chị V tròn 18 tuổi.

Riêng đối với số tiền, tiền sửa xe mô tô biển số 84B1-358.97, tiền mai táng phí, tiền tổn thất tinh thần người đại diện hợp pháp gia đình của anh Nguyễn Bảo L thống nhất đã nhận tổng cộng là 211.200.000đồng và không có yêu cầu gì thêm.

Công ty Bảo hiểm B M Vĩnh Long xin vắng mặt tại phiên tòa và có cung cấp văn bản nội dung như sau: Xe ô tô biển số 64C-036.76 có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc tại Công ty B M Vĩnh Long. Công ty sẽ bồi thường số tiền dựa trên số tiền chủ xe đã bồi thường cho gia đình nạn nhân nhưng không vượt mức trách nhiệm theo Thông tư số 22 ngày 16/12/2016 của Bộ Tài chính.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Huy C trình bày: Ông C là chủ sở hữu xe ô tô biển số 64C- 036.76, xe có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc tại Công ty B M Vĩnh Long, đối với số tiền mà bị cáo Nguyễn Thiên V thay ông khắc phục cho đại diện gia đình người bị hại nếu Công ty B M Vĩnh Long chi trả thì ông C đồng ý giao lại cho bị cáo V vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, hiện còn đang nuôi 02 con nhỏ. Đối với tiền sửa xe ô tô tải biển số 64C- 036.76 là 38.000.000đồng ông C không yêu cầu bị cáo V phải bồi thường.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thiên V khai nhận vào ngày 26/9/2019, bị cáo V điều khiển xe ô tô tải biển số 64C-036.76 lưu thông theo hướng từ xã Hiếu Trung, huyện T C, tỉnh Trà Vinh về hướng xã Tân An, huyện C L, tỉnh Trà Vinh do điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định nên xe của bị cáo V đã va chạm vào xe mô tô biển số 84B1-358.97 do anh Nguyễn Bảo L điều khiển theo chiều ngược lại, hậu quả làm cho anh Nguyễn Bảo L tử vong.

[2] Xét lời khai của bị cáo Nguyễn Thiên V tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám

nghiệm phương tiện, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T C truy tố bị cáo Nguyễn Thiên V về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[4] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng,bị cáo Nguyễn Thiên V là người đã được cấp giấy phép lái xe ô tô tải hạng C lẽ ra bị cáo phải hiểu rõ những nguyên tắc khi tham gia giao thông đường bộ. Tuy nhiên bị cáo Vương điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định, không đảm bảo an toàn dẫn đến tai nạn, hậu quả là anh L tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thiên V là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, vô ý xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do đó cần thiết phải xử lý bị cáo một mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thiên V cũng cần xem xét bị cáo đã bồi thường thiệt hại và khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với tổng số tiền 211.200.000đồng; bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đồng ý cấp dưỡng nuôi 02 con của nạn nhân đến khi tròn 18 tuổi. Đồng thời người đại diện gia đình bị hại thống nhất có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bà nội và bác ruột là người có công với cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Từ những cơ sở trên, xét thấy bị cáo Nguyễn Thiên V do có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không nhất thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội cũng đủ để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Do đó cần áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 giao bị cáo Nguyễn Thiên V cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại thống nhất việc bị cáo V đã bồi thường xong các khoản thiệt hại như chi phí mai táng; tiền tổn thất tinh thần và chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 84B1-358.97 của anh Nguyễn Bảo L. Tổng cộng là 211.200.000đồng và không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, không trái đạo đức, phù hợp với quy định của pháp luật tại Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP,

ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cần ghi nhận.

[8] Về tiền cấp dưỡng: Tại phiên tòa chị Nguyễn Thị Cẩm V (là vợ anh L) và bị cáo Nguyễn Thiên V tự nguyện thỏa thuận bị cáo V phải cấp dưỡng nuôi 02 con của anh L chưa thành niên gồm Nguyễn Bảo Ng, sinh năm 2015 và Nguyễn Bảo L, sinh năm 2017, mức cấp dưỡng là 700.000đồng/tháng/cháu. Xét thấy việc chị V yêu cầu bị cáo V cấp dưỡng cho 02 con của anh L là có cơ sở, đồng thời bị cáo V cũng đồng ý với mức cấp dưỡng đã nêu nên cần công nhận sự tự nguyện thỏa thuận này.

[9] Đối với xe ô tô biển số 64C-036.76 do ông Nguyễn Huy C là người đăng ký quyền sở hữu. Tại phiên tòa, ông C và bị cáo V thừa nhận là bị cáo chạy xe thuê cho ông C. Vì vậy, ông C là chủ sở hữu xe (nguồn nguy hiểm cao độ) phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của người bị hại là phù hợp theo quy định tại Điều 600 và 601 Bộ luật dân sự năm 2015; điểm đ tiểu mục 2, Mục III Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.Tuy nhiên do bị cáo Nguyễn Thiên V đã tự nguyện bồi thường thay cho ông Cường nên Tòa án ghi nhận sự tự nguyện này.

[10] Xe ô tô tải biển số 64C-036.76 của ông Nguyễn Huy C có tham gia bảo hiểm trách nhiệm dân sự tại Công ty Bảo hiểm B M Vĩnh Long, Công ty có văn bản đồng ý bồi thường dựa trên số tiền chủ xe đã bồi thường cho gia đình nạn nhân nhưng không vượt mức trách nhiệm theo Thông tư số 22 ngày 16/12/2016 của Bộ Tài chính. Xét thấy, chủ xe ô tô tải biển số 64C-036.76 có tham gia bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự nên khi có thiệt hại về thân thể, tính mạng và tài sản đối với bên thứ ba do xe cơ giới gây ra thì bên thứ ba sẽ được bảo hiểm bồi thường. Tại phiên tòa ông Nguyễn Huy C thống nhất khi Công ty Bảo Minh Vĩnh Long chi trả số tiền bảo hiểm về tính mạng và tài sản cho người thứ ba thì giao lại cho bị cáo Nguyễn Thiên V do bị cáo đã khắc phục trước cho đại diện gia đình người bị hại.

Do bị cáo Nguyễn Thiên V đã bồi thường cho người đại diện gia đình anh L số tiền 211.200.000đồng nên cần buộc Công ty Bảo hiểm B M Vĩnh Long hoàn trả cho bị cáo V số tiền là 112.000.000 đồng gồm bảo hiểm trách nhiệm dân sự đối với người thứ 3 là 100.000.000đồng và trách nhiệm dân sự đối với tài sản người thứ 3 (chi phí sửa chữa xe mô tô biển số 84B1-358.97 của anh Nguyễn Bảo L) là 12.200.000đồng là phù hợp theo quy định tại Thông tư số 22/2016 /TT- BTC ngày 16/02/2016 của Bộ Tài chính.

[11] Đối với tiền sửa xe ô tô tải biển số 64C-036.76 ông Nguyễn Huy C tự sửa chữa hết 38.000.000đồng do ông C không yêu cầu bị cáo V bồi thường nên Tòa án không xem xét.

[12] Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô tải hạng C của bị cáo Nguyễn Thiên V, xét thấy không cần thiết phải tiếp tục tạm giữ mà cần trao trả lại cho bị cáo V.

[13] Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Nguyễn Thiên V và Công ty bảo hiểm B M Vĩnh Long phải chịu án phí theo quy định.

Xét thấy, quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thiên V phạm tội " Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

2.Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 50 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thiên V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.Thời hạn thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án 28/7/2020.Giao bị cáo Nguyễn Thiên V cho Ủy ban nhân dân xã Trung Chánh, huyện V L, tỉnh Vĩnh Long nơi bị cáo cư trú giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Thiên V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 357, 468, 584; 585; 589; 591; 600 và Điều 601 Bộ luật dân sự và điểm đ tiểu mục 2, Mục III Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Nguyễn Thị Cẩm V với bị cáo Nguyễn Thiên V về việc bị cáo Nguyễn Thiên V có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con của anh Nguyễn Bảo L là Nguyễn Bảo Ng, sinh ngày 12 tháng 7 năm 2015 và Nguyễn Bảo L, sinh ngày 15 tháng 01 năm 2017 mỗi tháng với số tiền 700.000đồng /cháu đến khi các con của anh L đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 26/ 9/ 2019 (từ thời điểm anh L chết).

Buộc Công ty bảo hiểm B M Vĩnh Long hoàn trả cho bị cáo Nguyễn Thiên V số tiền là 112.200.000 đồng (*Một trăm mười hai triệu hai trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong,tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

4. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thiên Vương 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C hiện do Công an huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh đang tạm giữ.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thiên V phải chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí cấp dưỡng.

Buộc Công ty Bảo hiểm B M Vĩnh Long phải chịu nộp 5.610.000đồng (*Năm triệu sáu trăm mười nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
-VKSND huyện T C;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- Công an huyện T C;
- UBND xã Trung Chánh;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thanh Tùng